

KẾT LUẬN
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác
bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh đến năm 2025

Tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ 10 (ngày 27/8/2021), sau khi nghe Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo đánh giá 05 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII "Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh đến năm 2020", nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu giai đoạn 2021 - 2025; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã thảo luận và thống nhất kết luận:

I. Tình hình thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII

Sau 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII, công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả quan trọng: Các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh đã nhận thức rõ hơn về vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm đối với sức khỏe con người, bảo đảm an sinh xã hội và phát triển bền vững. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm được ban hành đồng bộ, tạo hành lang pháp lý để quản lý, thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh. Tổ chức bộ máy, điều kiện làm việc của các cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm từ tỉnh đến cơ sở được tăng cường, củng cố, kiện toàn, ngày càng phát huy hiệu quả. Quản lý sản xuất, kinh doanh thực phẩm có chuyển biến tích cực; đã hình thành và phát triển được một số vùng sản xuất thực phẩm an toàn, chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; là địa phương đi đầu cả nước trong xây dựng chợ kinh doanh thực phẩm an toàn. Việc kiểm soát các nguy cơ mất an toàn thực phẩm có tiến bộ; tình hình ngộ độc thực phẩm ở mức thấp, không có người tử vong do ngộ độc thực phẩm gây ra. Các phong trào thi đua, các mô hình, điển hình trong bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm được xây dựng và nhân rộng, tạo sự lan tỏa tích cực trong xã hội. Những kết quả nêu trên đã góp phần bảo vệ sức khỏe và nâng cao chất lượng đời sống của Nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII còn những hạn chế, yếu

kém, đó là: Còn 06 chỉ tiêu Nghị quyết số 04-NQ/TU đề ra chưa đạt kế hoạch¹. Tình trạng sản xuất, kinh doanh, mua bán thực phẩm không bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm còn xảy ra ở nhiều nơi, nhất là ở những nơi tập trung đông dân cư. Sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ không kiểm soát được an toàn vẫn còn chiếm tỷ trọng lớn; việc quy hoạch vùng sản xuất thực phẩm an toàn chưa gắn kết chặt chẽ với thị trường tiêu thụ, xây dựng thương hiệu, xuất xứ của sản phẩm; số lượng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn còn ít. Tình trạng sử dụng chất phụ gia, chất bảo quản thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm ngoài danh mục cho phép sử dụng vẫn còn diễn ra; việc chấp hành các quy định về thời gian cách ly trong sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y chưa được kiểm soát chặt chẽ. Kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm, nguồn gốc thực phẩm từ bên ngoài đưa vào tỉnh, thực phẩm kinh doanh tại các chợ còn hạn chế. Hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng chưa được chú trọng đúng mức.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhưng do yếu tố chủ quan là chủ yếu: Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị về công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm còn hạn chế; lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU chưa sâu sát, thiếu quyết liệt. Ý thức chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm của một bộ phận doanh nghiệp, người sản xuất, kinh doanh thực phẩm chưa cao; một số cơ sở sản xuất, kinh doanh vì mục tiêu lợi nhuận cố tình vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm. Việc phát hiện, đấu tranh với các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm không bảo đảm an toàn chưa được thực hiện thường xuyên, hiệu quả còn thấp; xử lý vi phạm chưa kiên quyết, chưa nghiêm, chưa bảo đảm tính răn đe. Một bộ phận người tiêu dùng vẫn còn thói quen lựa chọn, chế biến và sử dụng thực phẩm chưa khoa học, không bảo đảm an toàn. Số lượng cán bộ chuyên trách quản lý về an toàn thực phẩm còn thiếu, trình độ chuyên môn còn hạn chế; năng lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp chưa đáp ứng được yêu cầu.

II. Để khắc phục những hạn chế, yếu kém, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đến năm 2025 như sau:

1. Các mục tiêu đến năm 2025

- 100% chợ kinh doanh thực phẩm, chợ đầu mối nông sản, thực phẩm, bếp ăn tập thể đáp ứng các quy định về điều kiện an toàn thực phẩm.

¹ Gồm: (1) Tỷ lệ thực phẩm tiêu dùng chủ yếu được cung cấp thông qua các chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng thực phẩm an toàn có xác nhận; (2) Sản phẩm thực phẩm cung ứng từ ngoài tỉnh vào trong tỉnh được kiểm soát, đáp ứng các quy định về an toàn thực phẩm; (3) Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm đáp ứng điều kiện về an toàn thực phẩm; (4) Chợ kinh doanh thực phẩm đáp ứng quy định về điều kiện an toàn thực phẩm; (5) Bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm; (6) Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí an toàn thực phẩm.

- 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm được cấp Giấy chứng nhận; 95% trở lên số cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đáp ứng các điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định.

- 70% trở lên thực phẩm tiêu dùng trên địa bàn tỉnh được cung cấp thông qua chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng thực phẩm an toàn, có xác nhận.

- Tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm cấp tính được ghi nhận dưới 07 người/100.000 dân.

- 100% xã, phường, thị trấn được công nhận đạt tiêu chí an toàn thực phẩm, trong đó có 20% trở lên đạt tiêu chí an toàn thực phẩm nâng cao.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, quản lý, điều hành của chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm

Các cấp ủy đảng, chính quyền tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư, Luật An toàn thực phẩm, Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các văn bản chỉ đạo, quy định của Trung ương, của tỉnh về công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Quán triệt sâu sắc vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm đối với sức khỏe con người, bảo đảm an sinh xã hội và phát triển bền vững. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn, xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, vừa cấp bách, vừa thường xuyên, liên tục, lâu dài, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, chỉ đạo, quản lý thống nhất của Chính quyền, sự tham gia tích cực, hiệu quả của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân; đưa các chỉ tiêu về bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm vào các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị phải trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm ở từng địa phương, đơn vị.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng Báo Thanh Hóa, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh tăng cường các tin, bài, chuyên mục, chuyên đề về vệ sinh an toàn thực phẩm; thông tin kịp thời, đầy đủ các chủ trương, quy định và việc xử lý các hành vi vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm để nâng cao nhận thức, tính răn đe, phòng ngừa; phát huy hiệu quả mạng xã hội để tạo hiệu ứng lan tỏa trong xã hội về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân sản xuất, kinh doanh, sử dụng thực phẩm an toàn; tăng cường giám sát, phản biện đối với việc thực hiện chủ trương

của Đảng, chính sách, pháp luật, quy định của Nhà nước về sản xuất, kinh doanh thực phẩm; phát động và đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất, kinh doanh, sử dụng thực phẩm an toàn; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình tốt, các điển hình trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn.

2.2. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm

Ban Cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh Quy định phân công, phân cấp quản lý an toàn thực phẩm; xây dựng Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí an toàn thực phẩm nâng cao; xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm đặc thù của tỉnh.

Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo chuỗi an toàn; chính sách khuyến khích áp dụng thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, hệ thống kiểm soát chất lượng tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm; cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển mô hình sản xuất, kinh doanh, cung ứng thực phẩm an toàn, ưu tiên các mô hình sản xuất tập trung, quy mô lớn theo phương pháp hữu cơ, không dùng hóa chất độc hại.

2.3. Đẩy mạnh xây dựng mô hình và mở rộng sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm an toàn

Ưu tiên thu hút doanh nghiệp đầu tư các dự án sản xuất sản phẩm nông nghiệp sạch, an toàn; các nhà máy chế biến thực phẩm, rau, củ, quả gắn với vùng nguyên liệu để tạo ra sản phẩm chất lượng, an toàn, có giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh cao. Tập trung xây dựng Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Lam Sơn - Sao Vàng và các khu vực có điều kiện trở thành khu vực sản xuất sản phẩm nông nghiệp an toàn, chất lượng cao, có thương hiệu, phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu. Phát triển chăn nuôi trang trại tập trung, ứng dụng công nghệ cao theo chuỗi giá trị, nhất là các sản phẩm chăn nuôi chủ lực.

Đẩy mạnh xây dựng chợ kinh doanh thực phẩm đạt tiêu chuẩn, cơ sở giết mổ tập trung bảo đảm an toàn thực phẩm; ngăn chặn, xóa bỏ các chợ, điểm kinh doanh thực phẩm, cơ sở giết mổ không bảo đảm điều kiện an toàn thực phẩm.

Tiếp tục phát huy hiệu quả mô hình bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm; giám sát chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm đưa vào chế biến trong bếp ăn tập thể; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, nhất là tại các trường học, bệnh viện, doanh nghiệp... Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, công nhận và nhân rộng mô hình xã an toàn thực phẩm, xã an toàn thực phẩm nâng cao.

2.4. Tăng cường kết nối cung cầu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm thực phẩm an toàn

Ban Cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng tích cực tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, hội chợ để thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm thực phẩm, nông sản sản xuất trên địa bàn tỉnh, nhất là các

sản phẩm chất lượng cao, an toàn; tổ chức các phiên chợ “Tuần nông sản, thực phẩm an toàn xứ Thanh” tại các địa phương trong nước, nhằm thúc đẩy liên kết và tiêu thụ nông sản, thực phẩm an toàn của tỉnh.

Mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là đưa thực phẩm, nông sản an toàn của các địa phương trong tỉnh vào các siêu thị, chợ, cửa hàng tiện lợi...; phát triển thương mại điện tử phục vụ kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm an toàn, nhất là ở các thành phố, thị xã.

Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất liên kết tiêu thụ nông sản, thực phẩm an toàn, chất lượng cao; xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm nông sản, thực phẩm chủ lực, có lợi thế của tỉnh; triển khai áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử đối với các sản phẩm thực phẩm an toàn.

2.5. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

Tập trung kiện toàn, củng cố tổ chức, bộ máy, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, phân công, phân cấp cụ thể về quyền hạn, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ giám sát an toàn thực phẩm thôn (tổ dân phố), Tổ giám sát an toàn thực phẩm tại các chợ.

Các cơ quan chức năng tập trung quản lý chặt chẽ hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm; quản lý chặt chẽ việc sử dụng hóa chất, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật phục vụ sản xuất nông sản, thực phẩm và sử dụng chất phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm; nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm, bảo đảm không chồng chéo, không trùng lặp, không gây phiền hà cho doanh nghiệp. Tăng cường công tác lấy mẫu, kiểm nghiệm, phân tích nguy cơ về an toàn thực phẩm để kịp thời phát hiện, cảnh báo, truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý triệt để theo quy định. Kiểm soát chặt chẽ sản phẩm nông sản, thực phẩm trên địa bàn tỉnh trước khi đưa ra thị trường tiêu thụ và sản phẩm nông sản, thực phẩm từ bên ngoài đưa vào tỉnh tiêu thụ.

Quan tâm đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý về an toàn thực phẩm; ưu tiên đào tạo, tập huấn nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra, kiểm nghiệm, lấy mẫu, phòng, chống ngộ độc thực phẩm cho cán bộ quản lý an toàn thực phẩm cấp huyện, cấp xã. Thường xuyên tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm, quy trình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, chất phụ gia, chất hỗ trợ trong sản xuất, chế biến, bảo quản thực phẩm cho người sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Phần đầu đến năm 2025, có 100% cán bộ làm công tác quản lý an toàn thực phẩm các cấp có kiến thức về an toàn thực phẩm; 95% trở lên người sản xuất, kinh doanh thực phẩm, người quản lý và người tiêu dùng có kiến thức về an toàn thực phẩm.

Quan tâm bố trí ngân sách nhà nước và huy động các nguồn hợp pháp khác để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cơ quan chuyên môn, các cơ quan chức năng để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Thực hiện xã hội hóa một số khâu dịch vụ kỹ thuật phục vụ công tác quản lý an toàn thực phẩm; khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, kiểm nghiệm và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tổ chức quán triệt đầy đủ, sâu rộng nội dung Kết luận này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, tạo sự thống nhất và đồng thuận cao trong quá trình thực hiện; cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch của địa phương, đơn vị và tổ chức thực hiện đạt kết quả.

2. Ban Cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh căn cứ nội dung Kết luận, cụ thể hóa thành các kế hoạch, dự án, cơ chế, chính sách,... và phân công trách nhiệm cụ thể cho các ngành, địa phương, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, định kỳ đánh giá tình hình thực hiện. Chỉ đạo các ngành chức năng, UBND các cấp đưa mục tiêu bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các địa phương.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban của Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Kết luận với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng (b/c),
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh,
- Các ban, ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ngành, MTTQ, các đoàn thể cấp tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Đỗ Trọng Hưng